

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2025/HS - ST
Ngày 20 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân, Ông Quàng Văn Tiễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2024/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2025/QĐXXST - HS ngày 30/8/2024 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 360/2024/HSST - QĐ ngày 08/01/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn K** - Sinh năm 1988 tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản H, xã K, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Tòng Văn P và bà Cầm Thị T; Bị cáo có vợ là Lò Thị Y và 01 con sinh năm 2010.

- Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 04 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tại bản án số 18/2020/HS - ST ngày 17/12/2020.

- Tiền sự: Ngày 27/10/2024 bị Công an xã C xử phạt hành chính về Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Nhân thân:

+ Ngày 27/12/2005 bị Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 24 tháng về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Năm 2015 bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La với thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/10/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Lường Văn L, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Bản X, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 23/10/2024 khi K đang đi đến khu vực địa phận bản T1, C trên Quốc lộ 4G hướng Sông Mã – Sơn La thì thấy có vụ tai nạn xe máy. K nhìn thấy chiếc xe mô tô nằm ở bên trái đường trên đường bê tông đi vào nhà dân, còn nam thanh niên điều khiển xe là Lường Văn L ở bản X, C, S đang nằm dưới rãnh nước. K đi đến gần thì L bảo K tìm điện thoại và gọi cho anh trai L là Lường Văn Tỉnh hộ, K nhìn xung quanh thấy bên trái vị trí L nằm có 01 chiếc điện động, K đoán là điện thoại của L nên cầm lên để gọi thì thấy có cài mật khẩu, K đi đến chỗ L hỏi mật khẩu điện thoại thì L đọc mật khẩu và bảo K gọi điện cho anh T3. K mở khóa điện thoại theo mật khẩu L đọc và tìm nhưng không thấy tên anh T3; lúc này có một người đàn ông bảo K tìm trong nhật ký điện thoại xem gần nhất L gọi cho ai thì gọi cho người đó, K thấy nhật ký có lưu tên “Chị gái” nên K gọi vào số này nhưng không ai nghe máy. Khoảng 05 phút sau có tổ an ninh trật tự của bản đến nói đã liên lạc được với người nhà của Long, một lúc sau thấy người nhà của L đi ô tô đến, K cùng mọi người đưa L lên xe ô tô đưa đi viện. Khi K đã được đưa đi viện thì K thấy mọi người không để ý và cũng không nói gì đến chiếc điện thoại nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại, nên K cất điện thoại vào trong túi quần đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 10 giờ cùng ngày, K mang chiếc điện thoại ra xem và mở mật khẩu nhưng không được nên điện thoại bị vô hiệu hoá. Sau đó K mang chiếc điện thoại đến quán chữa chữa điện thoại của anh Nguyễn Văn P ở bản F, K, S nhờ anh P phá mật khẩu, nhưng anh P biết là điện thoại của L nên không nhận phá khoá đồng thời đồng viên K mang trả lại nhưng K nói điện thoại là của em gái K nên K cầm về nhà và sẽ mang đến quán khác để phá mật khẩu.

Bị hại ngay sau khi được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện S sơ cứu phát hiện không thấy chiếc điện thoại và đi tìm nhưng được. Ngày 24/10/2024 đã làm đơn trình báo Công an xã C, huyện S. Đến trưa ngày 24/10/2024 khi K nhận được giấy mời của Công an xã C mời lên làm việc, K đoán là có liên quan đến việc K lấy chiếc điện thoại của L nên chiều ngày 25/10/2024 K đã đến Công an xã C, Sông Mã đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Promax màu xanh đã chiếm đoạt của anh Long.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 02/11/2024 xác định được hiện trường nơi xảy ra vụ án là tại khu vực bản T1, C, Sông Mã; xác định vị trí của Tòng Văn K sau khi được Lường Văn L nhờ gọi điện thoại cho người nhà, sau đó đã nảy sinh ý định chiếm đoạt.

Ngày 25/10/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã có yêu cầu định giá tài sản số 1574/YC-ĐTTH gửi Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sông Mã.

Tại kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 28/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sông Mã, kết luận: *01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại 12Promax màu xanh, điện thoại bị nứt vỡ lắp lưng, trị giá 7.334.000 đồng. Tổng trị giá: 7.334.000 đồng (Bảy triệu ba trăm ba mươi tư ngàn đồng).*

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSSM ngày 24 tháng 12 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Tòng Văn K về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Tòng Văn K từ 01 năm 06 tháng - 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Chấp nhận việc bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và trả lại cho bị hại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại.

- Bị hại trình bày tại phiên tòa: Rạng sáng ngày 23/10/2024 anh có bị tai nạn xe máy và có nhờ một người (sau này anh biết là bị cáo Khoa) lấy điện thoại của anh và anh đọc mật khẩu cho để mở khóa điện thoại gọi điện thông báo cho gia đình về tình hình sự việc. Sau khi được đưa đến bệnh viện và tỉnh táo lại thì anh mới phát hiện ra đã mất điện thoại và được chủ quán điện thoại là anh Nguyễn Văn P báo cho biết là điện thoại đang do bị cáo K giữ. Anh đã trình báo sự việc lên cơ quan có thẩm quyền. Anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và đề nghị xử lý mức hình phạt đối với bị cáo theo quy định của pháp luật. Anh đề nghị được trả lại chiếc điện thoại di động kèm ốp và sim hiện giờ đang là vật chứng thu giữ trong vụ án.

- Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với ý kiến của bị hại. Không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Đơn trình báo của bị hại Lường Văn L đề ngày 24/01/2024
- Kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 28/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sông Mã, kết luận: điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại 12Promax màu xanh, trị giá 7.334.000 đồng.
- Lời khai nhận tội của bị cáo về việc rạng sáng ngày 23/10/2024 sau khi gặp bị hại bị tai nạn giao thông được bị hại nhờ lấy chiếc điện thoại gọi điện cho người nhà, lợi dụng lúc bị hại được đưa đi cấp cứu bị cáo đã chiếm đoạt chiếc điện thoại của bị hại.
- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: rạng sáng ngày 23/10/2024 khi tình cờ gặp bị hại là anh Lường Văn L bị tai nạn giao thông, anh L đã nhờ bị cáo lấy điện thoại của mình và cung cấp mật khẩu cho bị cáo để mở khóa điện thoại gọi điện cho người thân, sau khi bị hại được đưa đi cấp cứu thì bị cáo đã cầm theo điện thoại bỏ đi và chiếm đoạt chiếc điện thoại. Chiếc điện thoại bị bị cáo K chiếm đoạt có trị giá 7.334.000 đồng. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm” và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi biết hành vi bị phát hiện đã đến cơ quan có thẩm quyền để đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có một tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 18/2020/HS - ST ngày 17/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La chưa được xóa án tích lại phạm tội mới thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và có nhân thân xấu: năm 2005 đã bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Mua bán trái phép chất ma túy, năm 2015 đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

Căn cứ vào nhân thân của bị cáo cho thấy bị cáo là đối tượng rất khó giáo dục và có ý thức chấp hành pháp luật rất kém. Do vậy, tuy hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, gây bức xúc trong xã hội. Do vậy, khi lượng hình căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo biện pháp giáo dục cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: CQCSĐT đã xác minh làm rõ bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Xét, đây là ý chí tự nguyện của bị hại, không vi phạm đạo đức và điều cấm của luật nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc điện thoại Iphone 12 Promax kèm ốp và 01 sim điện thoại là tài sản hợp pháp của bị hại, bị hại có đề nghị được trả lại là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 và Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Tòng Văn K phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn K 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự Chấp nhận việc bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Trả lại cho bị hại Lường Văn L: 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax, 01 ốp điện thoại bằng nhựa, 01 sim điện thoại di động của nhà mạng VIETELL.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ – VKS ngày 24/12/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/12/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/01/2025).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung